

TỔNG CÔNG TY  
THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH-  
CÔNG TY CỔ PHẦN

Số: 807/CV-EEMC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 06 năm 2024

## CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

(Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

### I) Tổ chức:

- Tên tổ chức: Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần
- Mã chứng khoán: TBD – Sàn UPCOM
- Địa chỉ: Số 189, đường Lâm Tiên, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, TP.Hà Nội
- Điện thoại: 024. 38833779; - Fax: 024. 38833113
- Website: <http://www.eemc.com.vn>

### II) Nội dung công bố thông tin:

- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 số: 806/BB-ĐHĐCĐTN ngày 21/06/2024 của Tổng công ty Thiết bị điện Đông Anh - CTCP.
- Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 số: 119/NQ-ĐHĐCĐTN ngày 21/06/2024 của Tổng công ty Thiết bị điện Đông Anh - CTCP.

III) Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 21/06/2024 tại đường dẫn: <http://www.eemc.com.vn/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website EEMC;
- Lưu VThư,ThK.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Vũ Cường

\* Tài liệu đính kèm:

- Biên bản số: 806/BB-ĐHĐCĐTN ngày 21/06/2024.
- Nghị quyết số: 119/NQ-ĐHĐCĐTN ngày 21/06/2024.

**TỔNG CÔNG TY  
THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH-  
CÔNG TY CỔ PHẦN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 119/NQ-ĐHĐCĐTN

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020-QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 của Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần số 806/BB-ĐHĐCĐTN ngày 21 tháng 6 năm 2024;

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024  
TỔNG CÔNG TY THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH – CÔNG TY CỔ PHẦN  
QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua nội dung các Báo cáo:

- Báo cáo của Tổng Giám đốc.
- Báo cáo của Hội đồng Quản trị.
- Báo cáo của Ban Kiểm soát.

**Điều 2.** Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về Báo cáo Tài chính năm 2023 đã được kiểm toán do Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam thực hiện, báo cáo kiểm toán độc lập số 0705, 0706/VN1A-HN-BC ngày 26/3/2024.

**Điều 3.** Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty mẹ như sau:

*ĐVT: triệu đồng*

STT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
I	Tổng lợi nhuận được phân phối	173.265,6	
II	Phương án phân phối lợi nhuận	101.573,8	
1	Quỹ Đầu tư phát triển	17.611,0	



Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

2	Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên (Thưởng ban điều hành)	550,0	
3	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	18.576,0	
4	Cổ tức bằng tiền 20%/mệnh giá	64.836,8	
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận để lại chưa phân phối</b>	<b>71.691,8</b>	

**Điều 4.** Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 của Công ty mẹ như sau:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
<b>I</b>	<b>Kế hoạch SXKD</b>		
1	Tổng doanh thu	tỷ đồng	1.906
2	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	80,8
3	Tỷ suất LNST/VCSH (ROE)	%	21,4
<b>II</b>	<b>Kế hoạch phân phối lợi nhuận</b>		
1	Trích Quỹ đầu tư phát triển		Tối đa 30% lợi nhuận sau thuế năm 2024
2	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi		Theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH
3	Trích Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên (Thưởng ban điều hành)		Theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH
4	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt	%/mệnh giá	20
<b>III</b>	<b>Kế hoạch ĐTXD, mua sắm tài sản, máy móc, thiết bị</b>	<b>tỷ đồng</b>	<b>44,19</b>
<b>IV</b>	<b>Tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS EEMC</b>		
1	Thù lao Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	trđ/người/tháng	10,8
2	Lương Thành viên HĐQT kiêm TGD	trđ/người/tháng	52,0
3	Lương TV HĐQT chuyên trách	trđ/người/tháng	46,0
4	Thù lao Trưởng BKS không chuyên trách	trđ/người/tháng	9,6
5	Thù lao Thành viên BKS không chuyên trách	trđ/người/tháng	9,2

- Tổng tiền lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS của EEMC năm 2024 là: 2.304,0 triệu đồng.

- Thù lao kế hoạch của Chủ tịch, TV HĐQT và KSV EEMC không chuyên trách được tính theo công việc, thời gian làm việc trong năm và mức thù lao do EEMC xác định tối đa bằng 20% tiền lương của Chủ tịch, TV HĐQT và KSV EEMC chuyên trách tương ứng.

- NDD, TV BKS của EVN tại EEMC kiêm nhiệm nhiều chức danh quản lý chuyên trách và không chuyên trách khác thì sẽ được hưởng tiền lương của chức danh chuyên trách cao nhất, không được hưởng tiền lương, thù lao của các chức danh quản lý khác.

- Kết thúc năm 2024, căn cứ kết quả thực hiện SXKD, EEMC quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thực hiện cho Người quản lý, KSV EEMC theo quy định.

**Điều 5.** Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2024. Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách năm (05) công ty kiểm toán dưới đây:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
3. Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
4. Công ty TNHH PwC (Việt Nam);
5. Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm 2024 và bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát.

**Điều 6.** Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc sửa đổi ngành nghề kinh doanh, chi tiết như sau:

1. Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh hiện tại của Tổng Công ty như sau:

STT	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh hiện tại	Ngành, nghề kinh doanh và nội dung được sửa đổi
1	2511	Sản xuất các cấu kiện kim loại	Sản xuất các cấu kiện kim loại  <i>Chi tiết: Sản xuất khung kim loại công nghiệp và các cấu kiện phục vụ sản xuất thiết bị điện.</i>  <i>Loại trừ: Sản xuất thép thanh xây dựng D6-D32mm và ống thép nối D15-D114m, tấm thép mạ và tấm thép màu.</i>
2	4101	Xây dựng nhà ở	Xây dựng nhà ở  <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà</i>

STT	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh hiện tại	Ngành, nghề kinh doanh và nội dung được sửa đổi
			<i>cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i>
3	4102	Xây dựng nhà không để ở	Xây dựng nhà không để ở  <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i>
4	4221	Xây dựng công trình điện	Xây dựng công trình điện  <i>Loại trừ: Xây dựng và vận hành Thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội</i>  <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i>

STT	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh hiện tại	Ngành, nghề kinh doanh và nội dung được sửa đổi
5	4312	Chuẩn bị mặt bằng	Chuẩn bị mặt bằng <i>(Trừ dịch vụ nổ mìn)</i>
6	4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác  <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i>
7	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác  <i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i>
8	4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	Bán buôn kim loại và quặng kim loại  <i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà</i>

STT	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh hiện tại	Ngành, nghề kinh doanh và nội dung được sửa đổi
			<i>đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i>
9	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu  <i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i>
10	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày  (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày  (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)  <i>Chi tiết: Dịch vụ xếp chỗ khách sạn (CPC 64110)</i>
11	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động  (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động  (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)  <i>Chi tiết: Thực hiện trong phạm vi cung cấp thức ăn (CPC 642), cung cấp đồ uống (CPC 643)</i>

STT	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh hiện tại	Ngành, nghề kinh doanh và nội dung được sửa đổi
12	7110	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>(chỉ hoạt động theo chứng chỉ hành nghề)</p>	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</p> <p>(chỉ hoạt động theo chứng chỉ hành nghề)</p> <p><i>Chi tiết: Trừ việc cung cấp dịch vụ liên quan đến khảo sát địa hình, địa chất công trình, địa chất thủy văn, khảo sát môi trường, khảo sát kỹ thuật phục vụ quy hoạch phát triển đô thị-nông thôn, quy hoạch phát triển ngành.</i></p>
13	7120	<p>Kiểm tra và phân tích kỹ thuật</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;</li> </ul> <p>(Theo Điều 25 Luật đo lường 2011)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kinh doanh dịch vụ định giá, thẩm định giá và giám định công nghệ.</li> </ul> <p>(Theo Điều 48 Luật chuyên gia công nghệ 2017)</p> <p>(Theo Điều 32, Điều 33, Điều 36 Nghị định 78/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 Quy định chi tiết</p>	<p>Kiểm tra và phân tích kỹ thuật</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;</li> </ul> <p>(Theo Điều 25 Luật đo lường 2011)</p> <p><i>Loại trừ: Dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng trong giao thông vận tải; dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ</i></p>



STT	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh hiện tại	Ngành, nghề kinh doanh và nội dung được sửa đổi
		và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chuyển giao công nghệ).	<i>môi trường đối với các phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá.</i>

2. Loại bỏ các ngành nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh lược bỏ	Mã ngành
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê  Chi tiết: Kinh doanh bất động sản;	6810
2	Cho thuê xe có động cơ	7710

3. Như vậy, tổng hợp các ngành, nghề kinh doanh của Tổng Công ty sau thay đổi như sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Sản xuất các cấu kiện kim loại <i>Chi tiết: Sản xuất khung kim loại công nghiệp và các cấu kiện phục vụ sản xuất thiết bị điện.</i> <i>Loại trừ: Sản xuất thép thanh xây dựng D6-D32mm và ống thép nối D15-D114m; tấm thép mạ và tấm thép màu.</i>	2511
2	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
3	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710 <b>(chính)</b>

4	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
5	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
6	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
7	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
8	Sửa chữa thiết bị điện	3314
9	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
10	Tái chế phế liệu	3830
11	Xây dựng nhà để ở <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i>	4101
12	Xây dựng nhà không để ở <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i>	4102
13	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i>	4390
14	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường) <i>Chi tiết: Dịch vụ xếp chỗ khách sạn (CPC 64110)</i>	5510
15	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610

	<i>Chi tiết: Thực hiện trong phạm vi cung cấp thức ăn (CPC 642), cung cấp đồ uống (CPC 643)</i>	
16	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (chỉ hoạt động theo chứng chỉ hành nghề)</p> <p><i>Chi tiết: Trừ việc cung cấp dịch vụ liên quan đến khảo sát địa hình, địa chất công trình, địa chất thủy văn, khảo sát môi trường, khảo sát kỹ thuật phục vụ quy hoạch phát triển đô thị-nông thôn, quy hoạch phát triển ngành.</i></p>	7110
17	<p>Xây dựng công trình điện</p> <p><i>Loại trừ: Xây dựng và vận hành Thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội</i></p> <p><i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i></p>	4221
18	<p>Chuẩn bị mặt bằng</p> <p><i>Loại trừ: Dịch vụ nổ mìn</i></p>	4312
19	<p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác</p> <p><i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i></p>	4659
20	<p>Bán buôn kim loại và quặng kim loại</p> <p><i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i></p>	4662
21	<p>Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu</p> <p><i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền</i></p>	4669

	<i>phân phối.</i>	
22	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
23	<p>Kiểm tra và phân tích kỹ thuật</p> <p><i>Chi tiết:</i></p> <p>- Kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;</p> <p>(Theo Điều 25 Luật đo lường 2011)</p> <p>Loại trừ: Dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng trong giao thông vận tải; dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá).</p>	7120

4. Sửa đổi Điều 4 của Điều lệ Tổng Công ty để cập nhật tương ứng các ngành, nghề kinh doanh sau thay đổi của Tổng Công ty như Mục 3 nêu trên.

5. Giao cho Ông Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty có trách nhiệm thực hiện các thủ tục cần thiết để thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 7.** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các bộ phận/cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

*Nơi nhận:*

- TV HĐQT;
- TBKS; Ban TGD;
- EVN (HĐTV, Ban QLV);
- Quý cổ đông;
- CBTT (UBCK NN, HNX, Web EEMC);
- Ban CN; Ban KD; TCKT;
- ĐU, CĐ, BTĐTN;
- Lưu VThư, ThK.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Nguyễn Xuân Nam**

Số: 806/BB-ĐHĐCĐTN

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2024

## **BIÊN BẢN CUỘC HỌP**

### **ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024**

#### **TỔNG CÔNG TY THIẾT BỊ ĐIỆN ĐÔNG ANH – CÔNG TY CỔ PHẦN**

##### **A- Tên doanh nghiệp, thời gian, địa điểm, thành phần đại hội**

- Tên doanh nghiệp:** Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần  
**Tên viết tắt:** EEMC  
**Trụ sở chính:** Số 189, đường Lâm Tiên, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.  
**Giấy CNĐKDN:** 0100101322
- Thời gian:** 08 giờ 30 phút ngày 21 tháng 6 năm 2024
- Địa điểm:** Phòng họp tại trụ sở chính Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần
- Thành phần tham dự:** - Hội đồng quản trị Tổng Công ty  
- Ban Kiểm soát Tổng Công ty  
- Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng Tổng Công ty  
- Đại diện Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam  
- Và các cổ đông đại diện cho 30.956.519 cổ phần, chiếm 95,49% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh – Công ty Cổ phần.

##### **B- Nội dung đại hội**

###### **I/ Khai mạc, Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông**

- Ông Hà Đức Thái thay mặt Ban tổ chức tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
- Ông Hà Đức Thái đọc Báo cáo kết quả kiểm tra Thủ tục triệu tập Đại hội đồng cổ đông và Tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần.  
- Tổng số cổ đông của Tổng Công ty là 396 cổ đông sở hữu 32.418.392 cổ phần, tương ứng với 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 32.418.392 phiếu biểu quyết.  
- Tính đến 9h00 ngày 21 tháng 6 năm 2024, tổng số cổ đông/người được ủy quyền tham dự là 12 người, đại diện cho 30.956.519 cổ phần có quyền biểu quyết, tương đương 30.956.519 phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, chiếm tỷ lệ 95,49% trên tổng số phiếu biểu quyết của Tổng Công ty
- Kết luận:** căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị của Tổng Công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đủ điều kiện tiến hành.



## II/ Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Đoàn Thư ký, Ban Kiểm phiếu; Thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu, Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội.

- Ông Hà Đức Thái thay mặt Ban tổ chức giới thiệu Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội:
  - Ông Nguyễn Xuân Nam – Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa đại hội
  - Ông Nguyễn Trọng Tiểu – Phó CT HĐQT
  - Ông Nguyễn Vũ Cường – Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc
- Ông Nguyễn Xuân Nam – Chủ tọa chỉ định Thư ký đại hội gồm:
  - Bà Lê Thị Thùy Anh – Trưởng ban
  - Ông Tăng Mạnh Cường – Thành viên
- Chủ tọa giới thiệu thành viên Ban Kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua gồm các ông/bà:
  - Ông Nguyễn Văn Chung – Trưởng ban
  - Ông Lê Hoàng Hà – Thành viên
  - Ông Hoàng Mạnh Cường – Thành viên

*Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua danh sách Ban Kiểm phiếu với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành.*

- Ông Nguyễn Trọng Tiểu – Phó Chủ tịch HĐQT trình bày Chương trình Đại hội Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành.
- Ông Nguyễn Trọng Tiểu – Phó Chủ tịch HĐQT trình bày Quy chế làm việc của Đại hội Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua Quy chế làm việc của Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành.

## III/ Trình bày nội dung các báo cáo và tờ trình

- Ông Nguyễn Vũ Cường – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trình bày Báo cáo của Tổng Giám đốc.
- Ông Nguyễn Xuân Nam – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo của HĐQT.
- Ông Nguyễn Hoàng Đông – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát
- Ông Nguyễn Vũ Cường – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam thực hiện, báo cáo kiểm toán độc lập số 0705/VN1A-HN-BC và 0706/VN1A-HN-BC lập ngày 26/03/2024
- Ông Nguyễn Vũ Cường – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 của EEMC, chi tiết phương án phân phối như sau:

TT	Nội dung	Số tiền (triệu đồng)	Ghi chú
I	Tổng lợi nhuận được phân phối	173.265,6	
II	Phương án phân phối lợi nhuận	101.573,8	
1	Quỹ đầu tư phát triển	17.611,0	

2	Quỹ Thưởng người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên (Thưởng ban điều hành)	550,0	
3	Quỹ khen thưởng phúc lợi	18.576,0	
4	Cổ tức bằng tiền 20%/mệnh giá	64.836,8	
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận để lại chưa phân phối</b>	<b>71.691,8</b>	

6. Ông Nguyễn Vũ Cường – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 của EEMC, chi tiết như sau:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
<b>I</b>	<b>Kế hoạch SXKD</b>		
1	Tổng doanh thu	tỷ đồng	1.906
2	Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	80,8
3	Tỷ suất LNST/VCSH (ROE)	%	21,4
<b>II</b>	<b>Kế hoạch phân phối lợi nhuận</b>		
1	Trích Quỹ đầu tư phát triển		Tối đa 30% lợi nhuận sau thuế năm 2024
2	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi		Theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH
3	Trích Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên (Thưởng ban điều hành)		Theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH
4	Chi trả cổ tức bằng tiền mặt	%/mệnh giá	20
<b>III</b>	<b>Kế hoạch ĐTXD, mua sắm tài sản, máy móc, thiết bị</b>	<b>tỷ đồng</b>	<b>44,19</b>
<b>IV</b>	<b>Tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS EEMC</b>		

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
1	Thù lao Chủ tịch HĐQT không chuyên trách	trđ/người/tháng	10,8
2	Lương Thành viên HĐQT kiêm TGD	trđ/người/tháng	52,0
3	Lương TV HĐQT chuyên trách	trđ/người/tháng	46,0
4	Thù lao Trưởng BKS không chuyên trách	trđ/người/tháng	9,6
5	Thù lao Thành viên BKS không chuyên trách	trđ/người/tháng	9,2

- Tổng tiền lương, thù lao kế hoạch của HĐQT, BKS của EEMC năm 2024 là: 2.304,0 triệu đồng.

- Thù lao kế hoạch của Chủ tịch, TV HĐQT và KSV EEMC không chuyên trách được tính theo công việc, thời gian làm việc trong năm và mức thù lao do EEMC xác định tối đa bằng 20% tiền lương của Chủ tịch, TV HĐQT và KSV EEMC chuyên trách tương ứng.

- NĐD, TV BKS của EVN tại EEMC kiêm nhiệm nhiều chức danh quản lý chuyên trách và không chuyên trách khác thì sẽ được hưởng tiền lương của chức danh chuyên trách cao nhất, không được hưởng tiền lương, thù lao của các chức danh quản lý khác.

- Kết thúc năm 2024, căn cứ kết quả thực hiện SXKD, EEMC quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thực hiện cho Người quản lý, KSV EEMC theo quy định.

7. Ông Nguyễn Vũ Cường – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024, cụ thể như sau:  
Căn cứ danh sách đề xuất các đơn vị kiểm toán của Ban Kiểm soát Tổng Công ty (Tờ trình số 613/TTr-BKS ngày 16/05/2024) để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của toàn Tổng Công ty năm 2024, Hội đồng quản trị Tổng Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách 05 (năm) đơn vị kiểm toán có kinh nghiệm và năng lực trong danh sách được Bộ Tài chính chấp thuận sau:

- (i) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
- (ii) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam;
- (iii) Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- (iv) Công ty TNHH PwC (Việt Nam);
- (v) Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam



và ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 và bãi miễn kiểm toán viên độc lập khi xét thấy cần thiết trên cơ sở đề xuất của Ban Kiểm soát EEMC.

8. Ông Nguyễn Vũ Cường – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc trình bày Tờ trình về việc sửa đổi ngành nghề kinh doanh của Tổng Công ty chi tiết như sau:
- Sửa đổi chi tiết ngành, nghề kinh doanh hiện tại như sau:

STT	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh hiện tại	Ngành, nghề kinh doanh và nội dung được sửa đổi
1	2511	Sản xuất các cấu kiện kim loại	Sản xuất các cấu kiện kim loại <i>Chi tiết: Sản xuất khung kim loại công nghiệp và các cấu kiện phục vụ sản xuất thiết bị điện.</i> <i>Loại trừ: Sản xuất thép thanh xây dựng D6-D32mm và ống thép nổi D15-D114m, tấm thép mạ và tấm thép màu.</i>
2	4101	Xây dựng nhà để ở	Xây dựng nhà để ở <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i>
3	4102	Xây dựng nhà không để ở	Xây dựng nhà không để ở <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i>
4	4221	Xây dựng công trình điện	Xây dựng công trình điện <i>Loại trừ: Xây dựng và vận hành Thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan</i>

			<p><i>trọng về kinh tế - xã hội</i></p> <p><i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i></p>
5	4312	Chuẩn bị mặt bằng	Chuẩn bị mặt bằng <i>(Trừ dịch vụ nổ mìn)</i>
6	4390	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	<p>Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác</p> <p><i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i></p>
7	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác	<p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác</p> <p><i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i></p>
8	4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	<p>Bán buôn kim loại và quặng kim loại</p> <p><i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không</i></p>

			<i>được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i>
9	4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu <i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i>
10	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường) <i>Chi tiết: Dịch vụ xếp chỗ khách sạn (CPC 64110)</i>
11	5610	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường) <i>Chi tiết: Thực hiện trong phạm vi cung cấp thức ăn (CPC 642), cung cấp đồ uống (CPC 643)</i>
12	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (chỉ hoạt động theo chứng chỉ hành nghề)	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (chỉ hoạt động theo chứng chỉ hành nghề) <i>Chi tiết: Trừ việc cung cấp dịch vụ liên quan đến khảo sát địa hình, địa chất công trình, địa chất thủy văn, khảo sát môi trường, khảo sát kỹ thuật phục vụ quy hoạch phát triển đô thị-nông thôn, quy hoạch phát triển ngành.</i>
13	7120	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật <i>Chi tiết:</i>

		<p>Chi tiết:</p> <p>- Kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; (Theo Điều 25 Luật đo lường 2011)</p> <p>- Kinh doanh dịch vụ định giá, thẩm định giá và giám định công nghệ. (Theo Điều 48 Luật chuyên giao công nghệ 2017) (Theo Điều 32, Điều 33, Điều 36 Nghị định 78/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật chuyên giao công nghệ).</p>	<p>- Kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường; (Theo Điều 25 Luật đo lường 2011)</p> <p><i>Loại trừ: Dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng trong giao thông vận tải; dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá).</i></p>
--	--	---	---

- Bỏ một số ngành, nghề kinh doanh như sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh lược bỏ	Mã ngành
1	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản;	6810
2	Cho thuê xe có động cơ	7710

- Tổng hợp các ngành, nghề kinh doanh của Tổng Công ty sau thay đổi như sau:

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Sản xuất các cấu kiện kim loại <i>Chi tiết: Sản xuất khung kim loại công nghiệp và các cấu kiện phục vụ sản xuất thiết bị điện.</i>	2511

	<i>Loại trừ: Sản xuất thép thanh xây dựng D6-D32mm và ống thép nối D15-D114m; tấm thép mạ và tấm thép màu.</i>	
2	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
3	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710 <b>(chính)</b>
4	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
5	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
6	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
7	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
8	Sửa chữa thiết bị điện	3314
9	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
10	Tái chế phế liệu	3830
11	Xây dựng nhà để ở <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i>	4101
12	Xây dựng nhà không để ở <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i>	4102
13	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác <i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i>	4390
14	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường) <i>Chi tiết: Dịch vụ xếp chỗ khách sạn (CPC 64110)</i>	5510

15	<p>Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)</p> <p><i>Chi tiết: Thực hiện trong phạm vi cung cấp thức ăn (CPC 642), cung cấp đồ uống (CPC 643)</i></p>	5610
16	<p>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan (chỉ hoạt động theo chứng chỉ hành nghề)</p> <p><i>Chi tiết: Trừ việc cung cấp dịch vụ liên quan đến khảo sát địa hình, địa chất công trình, địa chất thủy văn, khảo sát môi trường, khảo sát kỹ thuật phục vụ quy hoạch phát triển đô thị-nông thôn, quy hoạch phát triển ngành.</i></p>	7110
17	<p>Xây dựng công trình điện</p> <p><i>Loại trừ: Xây dựng và vận hành Thủy điện đa mục tiêu và điện hạt nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - xã hội</i></p> <p><i>Chi tiết: Thi công xây dựng nhà cao tầng (CPC 512), thi công xây dựng các công trình kỹ thuật dân dụng (CPC 513), công tác lắp dựng và lắp đặt (CPC 514, 516), công tác hoàn thiện công trình nhà cao tầng (CPC 517), các công tác thi công khác (CPC 511, 515, 518).</i></p>	4221
18	<p>Chuẩn bị mặt bằng</p> <p><i>Loại trừ: Dịch vụ nổ mìn</i></p>	4312
19	<p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng khác</p> <p><i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i></p>	4659
20	<p>Bán buôn kim loại và quặng kim loại</p> <p><i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i></p>	4662
21	<p>Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu</p> <p><i>Loại trừ: Thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối đối với các hàng hóa thuộc Danh mục</i></p>	4669

	<i>hàng hóa nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền xuất khẩu, quyền nhập khẩu, quyền phân phối.</i>	
22	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
23	<p>Kiểm tra và phân tích kỹ thuật</p> <p><i>Chi tiết:</i></p> <p><i>- Kinh doanh dịch vụ kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường;</i></p> <p><i>(Theo Điều 25 Luật đo lường 2011)</i></p> <p><i>Loại trừ: Dịch vụ kiểm định (kiểm tra, thử nghiệm) và cấp Giấy chứng nhận cho các phương tiện giao thông vận tải (gồm hệ thống, tổng thành, thiết bị, linh kiện của phương tiện); dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị chuyên dùng, container, thiết bị đóng gói hàng nguy hiểm dùng trong giao thông vận tải; dịch vụ kiểm định và cấp Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với các phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động được lắp đặt trên các phương tiện giao thông vận tải và phương tiện, thiết bị thăm dò, khai thác và vận chuyển dầu khí trên biển; dịch vụ đăng kiểm tàu cá).</i></p>	7120

- Trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi Điều lệ Tổng Công ty để cập nhật tương ứng các ngành nghề kinh doanh sau thay đổi của Tổng Công ty như đã nêu trên và giao cho Tổng Giám đốc kiêm Người đại diện theo pháp luật của Tổng Công ty có trách nhiệm thực hiện các thủ tục cần thiết để thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo quy định của pháp luật hiện hành.

\* Đến 09 giờ 45 phút, tổng số cổ đông/người được ủy quyền tham dự là 11 người, đại diện cho 30.369.680 cổ phần có quyền biểu quyết, tương đương 30.369.680 phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp, chiếm tỷ lệ 93,68% trên tổng số phiếu biểu quyết của Tổng công ty.

#### **IV/ Đại hội tiến hành thảo luận, đóng góp ý kiến cho các nội dung Báo cáo và Tờ trình đã trình bày**

Các cổ đông tới dự Đại hội hoàn toàn nhất trí với các nội dung Báo cáo và Tờ trình đã được trình bày tại Đại hội, không cổ đông nào có ý kiến khác.

\* Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình đã được trình bày bằng phương thức giơ Thẻ biểu quyết.

## V/ Kết quả biểu quyết thông qua các vấn đề đưa ra thảo luận tại Đại hội

### 1. Báo cáo của Tổng Giám đốc

Tại thời điểm 09 giờ 50 phút, có 11 cổ đông tham dự và biểu quyết, đại diện cho 30.369.680 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 30.369.680 phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Phương thức biểu quyết: Cổ đông biểu quyết theo phương thức giơ thẻ biểu quyết, mỗi cổ phần tương ứng với một phiếu biểu quyết.

+ Tổng số phiếu biểu quyết: 30.369.680 phiếu tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu tán thành: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

Như vậy, với 30.369.680 phiếu biểu quyết tán thành, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội, Báo cáo của Tổng Giám đốc đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

### 2. Báo cáo của Hội đồng Quản trị

Tại thời điểm 09 giờ 52 phút, có 11 cổ đông tham dự và biểu quyết, đại diện cho 30.369.680 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 30.369.680 phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Phương thức biểu quyết: Cổ đông biểu quyết theo phương thức giơ thẻ biểu quyết, mỗi cổ phần tương ứng với một phiếu biểu quyết.

+ Tổng số phiếu biểu quyết: 30.369.680 phiếu tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu tán thành: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết



+ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

Như vậy, với 30.369.680 phiếu biểu quyết tán thành, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội, Báo cáo của Hội đồng Quản trị đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

### 3. Báo cáo của Ban Kiểm soát

Tại thời điểm 09 giờ 54 phút, có 11 cổ đông tham dự và biểu quyết, đại diện cho 30.369.680 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 30.369.680 phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Phương thức biểu quyết: Cổ đông biểu quyết theo phương thức giơ thẻ biểu quyết, mỗi cổ phần tương ứng với một phiếu biểu quyết.

+ Tổng số phiếu biểu quyết: 30.369.680 phiếu tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu tán thành: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

Như vậy, với 30.369.680 phiếu biểu quyết tán thành, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội, Báo cáo của Ban Kiểm soát đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

### 4. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán

Tại thời điểm 09 giờ 56 phút, có 11 cổ đông tham dự và biểu quyết, đại diện cho 30.369.680 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 30.369.680 phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Phương thức biểu quyết: Cổ đông biểu quyết theo phương thức giơ thẻ biểu quyết, mỗi cổ phần tương ứng với một phiếu biểu quyết.

+ Tổng số phiếu biểu quyết: 30.369.680 phiếu tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu tán thành: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

Như vậy, với 30.369.680 phiếu biểu quyết tán thành, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội, Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

#### 5. Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023

Tại thời điểm 09 giờ 58 phút, có 11 cổ đông tham dự và biểu quyết, đại diện cho 30.369.680 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 30.369.680 phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Phương thức biểu quyết: Cổ đông biểu quyết theo phương thức giơ thẻ biểu quyết, mỗi cổ phần tương ứng với một phiếu biểu quyết.

+ Tổng số phiếu biểu quyết: 30.369.680 phiếu tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu tán thành: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

Như vậy, với 30.369.680 phiếu biểu quyết tán thành, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội, Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023 đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

#### 6. Tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024

Tại thời điểm 10 giờ 00 phút, có 11 cổ đông tham dự và biểu quyết, đại diện cho 30.369.680 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 30.369.680 phiếu biểu quyết, trong đó:

07  
G  
T  
E  
AM  
PH  
P.

+ Phương thức biểu quyết: Cổ đông biểu quyết theo phương thức giơ thẻ biểu quyết, mỗi cổ phần tương ứng với một phiếu biểu quyết.

+ Tổng số phiếu biểu quyết: 30.369.680 phiếu tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu tán thành: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

Như vậy, với 30.369.680 phiếu biểu quyết tán thành, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội, Tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024 đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

#### 7. Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024

Tại thời điểm 10 giờ 02 phút, có 11 cổ đông tham dự và biểu quyết, đại diện cho 30.369.680 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 30.369.680 phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Phương thức biểu quyết: Cổ đông biểu quyết theo phương thức giơ thẻ biểu quyết, mỗi cổ phần tương ứng với một phiếu biểu quyết.

+ Tổng số phiếu biểu quyết: 30.369.680 phiếu tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu tán thành: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

Như vậy, với 30.369.680 phiếu biểu quyết tán thành, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội, Tờ trình về lựa

22  
Y  
EM  
+  
K  
V  
A  
M

chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

8. Tờ trình về sửa đổi ngành, nghề kinh doanh của Tổng công ty

Tại thời điểm 10 giờ 04 phút, có 11 cổ đông tham dự và biểu quyết, đại diện cho 30.369.680 cổ phần có quyền biểu quyết, tương ứng với 30.369.680 phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Phương thức biểu quyết: Cổ đông biểu quyết theo phương thức ghi thẻ biểu quyết, mỗi cổ phần tương ứng với một phiếu biểu quyết.

+ Tổng số phiếu biểu quyết: 30.369.680 phiếu tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu hợp lệ: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Tổng số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu tán thành: 30.369.680 phiếu, tương ứng với 30.369.680 cổ phần, chiếm 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không tán thành: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

+ Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm 0% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết

Như vậy, với 30.369.680 phiếu biểu quyết tán thành, chiếm tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội, Tờ trình về sửa đổi ngành, nghề kinh doanh đã được Đại hội biểu quyết thông qua.

## **VI/ Các vấn đề được thông qua**

1. Thông qua Báo cáo của Tổng Giám đốc: Tỷ lệ thông qua: 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết.

2. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị: Tỷ lệ thông qua: 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết.

3. Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát: Tỷ lệ thông qua: 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết.

4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán: Tỷ lệ thông qua: 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết.

5. Thông qua Tờ trình về kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023: Tỷ lệ thông qua: 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết.

6. Thông qua Tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024: Tỷ lệ thông qua: 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết.

7. Thông qua Tờ trình về lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024: Tỷ lệ thông qua: 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết.

8. Thông qua Tờ trình về sửa đổi ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty: Tỷ lệ thông qua: 100% trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết của cổ đông dự họp và biểu quyết.

### **VII/ Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024**

1. Bà Lê Thị Thùy Anh Thư ký Đại hội trình bày trước Đại hội nội dung Dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội.

2. Đại hội tiến hành biểu quyết thông qua bằng phương pháp giơ Thẻ biểu quyết.

Kết quả:

- Thông qua Biên bản họp: Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn Biên bản Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành, không có ý kiến khác.

- Thông qua Nghị quyết Đại hội: Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua toàn văn Biên bản Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành, không có ý kiến khác.

### **VIII/ Bế mạc Đại hội**

Ông Nguyễn Xuân Nam tuyên bố bế mạc Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 Tổng Công ty Thiết bị điện Đông Anh – Công ty cổ phần bế mạc vào hồi 10 giờ 35 phút ngày 21 tháng 6 năm 2024.

Biên bản này gồm 17 trang, được gửi cho các cổ đông, bộ phận, cá nhân có liên quan, các Cơ quan nhà nước có thẩm quyền, công bố thông tin theo luật định./.

**TM. ĐOÀN THƯ KÝ**



**Lê Thị Thùy Anh**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Nguyễn Xuân Nam**

#### ***Nơi nhận:***

- Các cổ đông
- EVN (HĐTV, Ban QLV);
- CBTT (UBCKNN, HNX, Web EEMC);
- Ban TCHC, KD, TCKT, CN (eoffice)
- Lưu Vthư, ThK.